TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2024/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 01 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ - TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ các Điều 397, Điều 212 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 206/2024/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu *"Công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Đào Văn H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

+ Chị Trần Thị Minh N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Đào Văn H và chị Trần Thị Minh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 30/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, là hôn nhân hợp pháp.

[2] Anh Đào Văn H và chị Trần Thị Minh N có đơn yêu cầu Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh, chị. Toà án đã hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, đã lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày 24/7/2024.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày

24/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đào Văn H và chị Trần Thị Minh N.

- Về con chung: giao con chung là Đào Minh Nhật K, sinh ngày 17/10/2016 cho anh Đào Văn H có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung là Đào Minh Nhật H1, sinh ngày 20/12/2020 cho chị Trần Thị Minh N có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: các đương sự xác định tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung: các đương sự xác định vợ chồng không có nợ chung. Do vậy, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Trần Thị Minh N nhận chịu 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Trần Thị Minh N đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004800 ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị Trần Thị Minh N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh